

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị A, sinh năm 1995.

Địa chỉ: thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Anh N, sinh năm 1983.

Địa chỉ: tổ T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Trần Thị A và anh Nguyễn Anh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị A và anh Nguyễn Anh N thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 17 ngày 24/7/2015 của UBND xã Trà Giác, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam chấm dứt giá trị pháp lý, kể từ ngày ban hành quyết định này (20/10/2021).

- Về con chung: có 02 con chung tên là Nguyễn Thị Ái N, sinh ngày 23/3/2017 và Nguyễn Trần Duy A, sinh ngày 24/5/2019. Chị A và anh N thống nhất giao hai cháu N và cháu Duy A cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị A không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị A tự nguyện chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005006 ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam. Chị Trần Thị A được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- UBND xã Trà Giác, huyện Bắc Trà My;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đại